

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

NGUYỄN QUANG HUÂN

**GIẢI PHÁP SỬ DỤNG VỐN TÍN DỤNG NHẪM
PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP Ở
HUYỆN PHÚ BÌNH TỈNH THÁI NGUYÊN**

**Chuyên ngành: Kinh tế nông nghiệp
Mã số: 62.62.01.15**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. ĐỖ QUANG QUÝ

Thái Nguyên, năm 2013

LỜI CAM ĐOAN

Luận văn “**Giải pháp sử dụng vốn tín dụng nhằm phát triển kinh tế nông nghiệp ở huyện Phú Bình tỉnh Thái Nguyên**” có sử dụng những thông tin từ nhiều nguồn khác nhau. Các thông tin này đã được chỉ rõ nguồn gốc, một số thông tin được thu thập từ điều tra thực tế ở địa phương, số liệu đã được tổng hợp và xử lý.

Tôi xin cam đoan, đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu và kết quả nghiên cứu trong thời gian 5 năm (2008 – 2012) tại huyện Phú Bình được thể hiện trong luận văn này là hoàn toàn trung thực và chưa sử dụng trong bất kỳ cấp bậc học nào. Các tài liệu tham khảo có nguồn gốc rõ ràng.

Thái Nguyên, ngày tháng 8 năm 2013

Tác giả luận văn

Nguyễn Quang Huân

LỜI CẢM ƠN

Trong thời gian thực hiện luận văn, tôi đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ nhiệt tình của nhiều tập thể, cá nhân trong và ngoài trường.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban Giám hiệu, Ban chủ nhiệm Khoa Đào tạo Sau Đại học, cùng các thầy cô giáo Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh Thái Nguyên đã quan tâm, tận tình giảng dạy, giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

Đặc biệt, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến thầy giáo PGS.TS. Đỗ Quang Quý, người thầy hướng dẫn đã hết sức tận tình chỉ bảo, giúp đỡ tôi trong thời gian thực hiện và hoàn thành luận văn tốt nghiệp.

Tôi xin chân thành cảm ơn Cục Thống kê tỉnh, UBND huyện Phú Bình, Ban Giám đốc Ngân hàng Chính sách Xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT, Kho bạc Nhà nước, Phòng Thống kê, Phòng Nông nghiệp huyện Phú Bình đã tạo điều kiện thuận lợi giúp tôi được thu thập số liệu và các thông tin liên quan để hoàn thành luận văn tốt nghiệp.

Tôi xin chân trọng cảm ơn !

Thái Nguyên, ngày tháng 8 năm 2013

Tác giả luận văn

Nguyễn Quang Huân

MỤC LỤC

Lời cam đoan.....	i
Lời cảm ơn	ii
Mục lục.....	iii
Danh mục ký tự viết tắt.....	vi
Danh mục các bảng	vii
Danh mục các biểu đồ và sơ đồ.....	viii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
4. Ý nghĩa khoa học của luận văn	4
5. Bố cục của luận văn	5
Chương 1: CƠ SỞ KHOA HỌC VỀ SỬ DỤNG VỐN TÍN DỤNG ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP	6
1.1. Cơ sở lý luận và thực tiễn về sử dụng vốn trong phát triển kinh tế nông nghiệp.....	6
1.1.1. Cơ sở lý luận về vốn và vốn tín dụng	6
1.1.2. Cơ sở thực tiễn	19
Chương 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VIỆC SỬ DỤNG VỐN TÍN DỤNG NHẪM PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP Ở HUYỆN PHÚ BÌNH	34
2.1. Phương pháp nghiên cứu.....	34
2.1.1. Các câu hỏi đặt ra mà luận văn cần giải quyết.....	34
2.2. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu	36
2.2.1. Nhóm chỉ tiêu phản ánh hoạt động tín dụng	36
2.2.2. Nhóm chỉ tiêu phản ánh kết quả sử dụng vốn vay	36
Số hóa bởi trung tâm học liệu	http://lrc.tnu.edu.vn/

2.2.3. Nhóm chỉ tiêu phản ánh hiệu quả sử dụng vốn.....	37
2.2.4. Nhóm chỉ tiêu phản ánh tình hình của hộ vay vốn tín dụng	37
2.2.5. Một số chỉ tiêu đánh giá hoạt động tín dụng nông nghiệp trên quan điểm bền vững	38
2.2.6. Nhận xét chung	38

Chương 3: THỰC TRẠNG SỬ DỤNG VỐN TÍN DỤNG CHO PHÁT

TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP Ở HUYỆN PHÚ BÌNH40

3.1. Đặc điểm địa bàn nghiên cứu.....	40
3.1.1. Đặc điểm về điều kiện tự nhiên.....	40
3.1.2. Đặc điểm kinh tế - xã hội	46
3.1.3. Đánh giá về đặc điểm địa bàn nghiên cứu	52
3.2. Thực trạng hoạt động tín dụng đầu tư cho phát triển nông nghiệp ở huyện Phú Bình.....	53
3.2.1. Hệ thống tín dụng ở huyện Phú Bình.....	53
3.2.2. Hoạt động tín dụng đầu tư cho phát triển nông nghiệp ở huyện.....	59
3.2.3. Tình hình sử dụng vốn vay của các hộ nông dân điều tra	69
3.3. Nhận xét chung.....	82

Chương 4: MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHẪM NÂNG CAO HIỆU

QUẢ SỬ DỤNG VỐN TÍN DỤNG CHO PHÁT TRIỂN

KINH TẾ NÔNG NGHIỆP Ở HUYỆN PHÚ BÌNH83

4.1. Định hướng phát triển thị trường vốn tín dụng và sử dụng vốn tín dụng trong nông nghiệp	83
4.1.1. Tăng cường vai trò của Chính Phủ trong các hoạt động tín dụng nông nghiệp và nông thôn, thể hiện ở các nội dung	83
4.1.2. Tăng cường đa dạng hóa các nguồn vốn và sản phẩm tín dụng cho phát triển nông nghiệp và nông thôn.....	84
4.1.3. Mở rộng tín dụng Ngân hàng phục vụ đẩy nhanh CNH – HĐH nông nghiệp, nông thôn.....	87

4.1.4. Định hướng vào thực hiện các chính sách tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác ở nông thôn	88
4.1.5. Huy động vốn gắn với sử dụng vốn hiệu quả	88
4.2. Một số giải pháp nhằm tăng cường vốn tín dụng cho phát triển kinh tế nông nghiệp và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của hộ nông dân ở huyện Phú Bình	89
4.2.1. Nhóm giải pháp đối với đơn vị cung cấp tín dụng.....	90
4.2.2. Nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đối với hộ nông dân	95
4.2.3. Nhận xét chung	98
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	100
1. Kết luận	100
2. Kiến nghị	103
TÀI LIỆU THAM KHẢO	104
PHỤ LỤC	106

DANH MỤC KÝ TỰ VIẾT TẮT

CNH - HĐH:	Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá
CN - TTCN:	Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp
DTBQ:	Diện tích bình quân
DV - NN:	Dịch vụ - Ngành nghề
ĐTCS:	Đối tượng chính sách
GO:	Giá trị sản xuất
HTXTD:	Hợp tác xã tín dụng
IC:	Chi phí trung gian
MI:	Thu nhập hỗn hợp
NHCSXH:	Ngân hàng Chính sách xã hội
NHNN&PTNT:	Ngân hàng NN và Phát triển nông thôn
NHTM:	Ngân hàng thương mại
NHTW:	Ngân hàng Trung ương
NLNTS:	Nông lâm nghiệp thuỷ sản
QTDND:	Quỹ tín dụng nhân dân
SXKD:	Sản xuất kinh doanh
SXKDVKK:	Sản xuất kinh doanh vùng khó khăn
TS:	Tài sản
TCTD:	Tổ chức tín dụng
TM-DV:	Thương mại - Dịch vụ
TK-VV:	Tiết kiệm vay vốn
UBND:	Ủy ban nhân dân
VA:	Giá trị gia tăng
SXHH:	Sản xuất hàng hoá
XĐGN:	Xoá đói giảm nghèo

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1. Tình hình biến động đất đai của huyện Phú Bình giai đoạn 2008 - 2012	44
Bảng 3.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2008 - 2012.....	47
Bảng 3.3. Tình hình dân số và lao động của huyện Phú Bình giai đoạn 2008 - 2012	50
Bảng 3.4. Tổng hợp nguồn vốn.....	58
Bảng 3.5. Tổng hợp sử dụng vốn.....	58
Bảng 3.6. Một số kết quả của các chỉ tiêu chủ yếu (2008 - 2012).....	60
Bảng 3.7. Kết quả kinh doanh.....	62
Bảng 3.8. Doanh số cho vay của NH CSXH huyện Phú Bình	65
Bảng 3.9. Tình hình dư nợ và doanh số thu nợ của NHCSXH huyện Phú Bình...68	68
Bảng 3.10. Một số thông tin về chủ hộ điều tra	70
Bảng 3.11. Giá trị tài sản là tư liệu sản xuất của hộ điều tra	72
Bảng 3.12. Tình hình sử dụng đất đai của các hộ điều tra.....	73
Bảng 3.13. Tình hình sử dụng vốn tín dụng của hộ điều tra.....	74
Bảng 3.14. Chi phí sản xuất của hộ điều tra	75
Bảng 3.15. Kết quả sản xuất của các hộ điều tra	77
Bảng 3.16. Hiệu quả sử dụng vốn của các hộ điều tra.....	78
Bảng 3.17. Kết quả sản xuất của các hộ điều tra theo xã và ngành sản xuất	80
Bảng 3.18. Một số ý kiến về hoạt động tín dụng nông thôn	81

DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ VÀ SƠ ĐỒ

Biểu đồ 3.1. Tình hình biến động đất đai giai đoạn 2008 - 2012	45
Biểu đồ 3.2. Kết quả sản xuất các ngành kinh tế huyện giai đoạn 2008 - 2012	46
Biểu đồ 3.3. Tình hình dân số và lao động của huyện Phú Bình năm 2008 - 2012	51
Biểu đồ 3.4. Doanh số cho vay của NH CSXH huyện Phú Bình	66
Sơ đồ 3.1. Quy trình cho vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Phú Bình	54

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong quá trình lãnh đạo đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn khẳng định tầm quan trọng của nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Đảng ta tiếp tục đưa ra những quan điểm chỉ đạo đối với vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Đại hội XI đã khẳng định những thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội nói chung, những kết quả đạt được của nông nghiệp, nông dân, nông thôn nói riêng và nhấn mạnh: “Sự phát triển ổn định trong ngành nông nghiệp, nhất là sản xuất lương thực đã đảm bảo an ninh lương thực quốc gia. Kinh tế nông thôn và đời sống nông dân được cải thiện hơn. Việc tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, đầu tư, phát triển giống mới có năng suất, chất lượng cao, phát triển các cụm công nghiệp, làng nghề, tiểu thủ công nghiệp... đã có tác động tích cực đến việc sản xuất, tạo việc làm và xóa đói, giảm nghèo”.

Những kết quả đạt được đã khẳng định thành tựu trong nông nghiệp, nông dân, nông thôn không chỉ góp phần quan trọng vào việc ổn định chính trị-xã hội nông thôn và nâng cao đời sống nông dân trên phạm vi cả nước, mà còn ngày càng tạo thêm những tiền đề vật chất cần thiết, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Tuy nhiên, cùng với những thành tựu đạt được, nông nghiệp, nông dân, nông thôn nước ta trong giai đoạn hiện nay cũng còn tồn tại nhiều hạn chế và yếu kém. Nghị quyết Đại hội XI của Đảng tiếp tục chỉ rõ: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn chậm. Tình trạng thiếu việc làm còn cao. Đời sống của một bộ phận dân cư, nhất là ở miền núi, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn. Xóa đói, giảm nghèo chưa bền vững, tình trạng tái nghèo cao. Khoảng cách chênh lệch giàu nghèo ngày càng lớn. Hệ thống kết cấu hạ tầng phát triển chậm, thiếu đồng bộ, đặc biệt đối với khu vực